

**TÒA PHÚC THẨM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO
TẠI ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2025/HS-PT

Ngày: 29/7/2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA PHÚC THẨM TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Võ Thị Ngọc Dung**

Các Thẩm phán:

Ông Trần Đức Kiên

Ông Đinh Phước Hòa.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Đoàn Thị Thu Hiền** - Thư ký Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân Tối cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Vân** - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 7 năm 2025, tại trụ sở Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân Tối cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 255/2025/TLPT-HS ngày 29 tháng 5 năm 2025 đối với các bị cáo **Tống Đình K**, **Võ Thành C** về tội “*Đánh bạc*”. Do có kháng cáo của bị cáo **Tống Đình K**, **Võ Thành C**; kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi đối với bị cáo **Võ Thành C** Công đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 41/2025/HS-ST ngày 16 tháng 4 năm 2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2025/QĐXXPT-HS ngày 09 tháng 7 năm 2025.

- Bị cáo có kháng cáo:

Tống Đình K, sinh ngày 10/02/1984 tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: **Thôn A, xã N, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi (nay là xã N, tỉnh Quảng Ngãi)**; nghề nghiệp: Nhân viên kỹ thuật **Công ty TNHH M1**; trình độ học vấn: 07/12; giới tính: Nam; con ông **Tống H** và bà **Đào Thị L**; có vợ **Lê Thị C1** và có 02 con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo tại ngoại; có mặt.

- Bị cáo có kháng cáo, bị kháng nghị:

Võ Thành C, sinh ngày 02/02/1975, tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: Tổ B, phường T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi (nay là Phường N, tỉnh Quảng Ngãi); nghề nghiệp: Nhân viên công ty T1; trình độ học vấn: 12/12; giới tính: Nam; con ông Võ Thành T (Chết) và bà Lê Thị Đ (Chết); có vợ là chị Hoàng Thị Lệ H1 và 03 con, lớn nhất sinh năm 2002, nhỏ nhất sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo tại ngoại; có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Võ Thành C: Luật sư Ngô Văn D thuộc Đoàn Luật sư thành phố Đ. Có mặt.

Ngoài ra, trong vụ án còn có bị cáo Phạm Quang B, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng không có kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ ngày 01/02/2024 đến ngày 11/4/2024, bị cáo Phạm Quang B đã liên hệ đối tượng tên P (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) cấp tài khoản đánh bạc dưới hình thức cá độ bóng đá (cấp member) cho Tổng Đình K (tài khoản FP0104KB272, mật khẩu đăng nhập “Baaa7722”) và Võ Thành Công M (FP0104KB555, mật khẩu “SU150502”) với thỏa thuận 01 điểm đổi (đô) tương ứng với 100.000 đồng. B sử dụng tài khoản Agent (đại lý cấp trên cấp member của K và C) có tên HAIMINH2020, mật khẩu “797968” để quản lý tài khoản của C và K. Sau đó, C sử dụng máy tính xách tay, K sử dụng điện thoại, bà Q sử dụng điện thoại di động, kết nối mạng internet truy cập vào trang web <https://pking88.com> để tham gia cá cược. Việc chuyển tiền thắng, thua thực hiện thông qua chuyển khoản tài khoản ngân hàng.

1. Đối với tài khoản Member FP0104KB272 của Tổng Đình K: Trong khoản thời gian từ ngày 01/02/2024 đến ngày 11/4/2024, K đã tham gia đặt cược tổng cộng 672 lượt (374 trận bóng đá) với tổng số điểm đánh bạc là 8741,89 điểm tương ứng số tiền là 874.189.000 đồng. Trong đó, số điểm đặt cược là 6.233 điểm, tương ứng số tiền 623.300.000 đồng; số điểm thắng cược là 2.508,89 điểm, tương ứng số tiền 250.889.000 đồng; số điểm thua cược là 2.762,51 điểm; tương ứng số tiền 276.251.000 đồng. Quá trình đánh bạc, K 25.362.000 đồng và chưa hưởng lợi gì từ hành vi đánh bạc. Trong các lần đánh bạc, K đã đặt cược tổng cộng 40 trận với tổng số tiền đánh bạc trong từng trận từ 5.000.000 đồng trở lên và 01 trận với tổng số tiền đánh bạc từ 20.000.000 đồng trở lên.

2. Đối với tài khoản Member FP0104KB555 của Võ Thành C: Trong khoảng thời gian từ ngày 01/02/2024 đến ngày 11/4/2024, Võ Thành C đã tham gia đặt cược tổng cộng 335 lượt cá cược (234 trận bóng) với tổng số điểm đánh bạc là 5.305,44 điểm, tương ứng số tiền là 530.544.000 đồng. Trong đó, số điểm đặt cược là 3.963 điểm, tương ứng số tiền 396.300.000 đồng; số điểm thắng cược là

1.342,44 điểm, tương ứng 134.244.000 đồng; số điểm thua cược là 1.761,74 điểm; tương ứng số tiền 176.174.000 đồng. Quá trình đánh bạc Công thua 41.930.000 đồng và chưa hưởng lợi gì từ hành vi đánh bạc. Trong đó, **C** đã đặt cược tổng cộng 16 trận với tổng số tiền đánh bạc trong từng trận từ 5.000.000 đồng trở lên.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 41/2025/HS-ST ngày 16 tháng 4 năm 2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo **Tổng Đình K**, **Võ Thành C** phạm tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Tổng Đình K** 03 (Ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

- Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 321; điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Võ Thành C** 03 (Ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (Năm) năm tính từ ngày tuyên án (ngày 16/4/2025).

Ngoài ra, bản án còn tuyên phạt **Phạm Quang B** 05 (năm) năm tù về tội “Tổ chức đánh bạc”, tuyên xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp, án phí, quyền kháng cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm:

Ngày 21/4/2025, bị cáo **Võ Thành C** kháng cáo xin được chuyển từ phạt tù nhưng cho hưởng án treo sang hình phạt tiền hoặc cải tạo không giam giữ.

Ngày 28/4/2025, bị cáo **Tổng Đình K2** kháng cáo xin được chuyển hình phạt tù sang hình phạt tiền.

Tại Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 01/QĐ-VKS ngày 25/4/2025, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi kháng nghị một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 42/2025/HS-ST ngày 16/4/2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi, theo hướng không cho bị cáo **Võ Thành C** hưởng án treo theo quy định áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự, chuyển từ hình phạt 3 năm tù treo thành 3 năm tù giam.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Đại diện Viện công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Đà Nẵng đề nghị HĐXX phúc thẩm:

- Sửa lại nội dung tại Quyết định kháng nghị: kháng nghị một phần Bản án hình sự sơ thẩm, theo hướng không cho bị cáo **Võ Thành C** hưởng án treo theo Điều 65 BLHS, (bỏ phần quyết định chuyển từ hình phạt 3 năm tù treo thành 3 năm tù giam).

- Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo **K**, giữ nguyên mức hình phạt 3 năm tù.

- Đối với bị cáo **C** áp dụng thêm Điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo **C** từ 02 năm đến 2 năm 6 tháng tù.

Bị cáo **Tổng Đình K**: xin chấp nhận kháng cáo cho bị cáo vì hoàn cảnh gia đình khó khăn, cha bị ung thư, bản thân có sáng kiến cải tiến kỹ thuật.

Luật sư và bị cáo **Võ Thành C**: đề nghị chấp nhận kháng cáo và cho bị cáo cải tạo không giam giữ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng: kháng cáo của các bị cáo đảm bảo còn trong thời hạn luật định, đúng hình thức theo quy định tại khoản 1 và điểm b khoản 3 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2]. Về tội danh: lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với các lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của **Phạm Quang B**, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, kết luận giám định của cơ quan chuyên môn và những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án: khoảng thời gian từ ngày 01/02/2024 đến ngày 11/4/2024, **Tổng Đình K** đã sử dụng tài khoản FP0104KB272, mật khẩu đăng nhập “Baaa7722” và **Võ Thành C** đã sử dụng tài khoản FP0104KB555, mật khẩu “SU150502” để đánh bạc dưới hình thức cá độ bóng đá với thỏa thuận 01 điểm đôi (đô) tương ứng với 100.000 đồng. Cụ thể, **Tổng Đình K** đã tham gia đặt cược tổng cộng 672 lượt (374 trận bóng đá) với tổng số điểm đánh bạc là 8741,89 điểm tương ứng số tiền là 874.189.000 đồng. Quá trình đánh bạc, **K** thua 25.362.000 đồng và chưa hưởng lợi gì từ hành vi đánh bạc. Trong các lần đánh bạc, **K** đã đặt cược tổng cộng 40 trận với tổng số tiền đánh bạc trong từng trận từ 5.000.000 đồng trở lên và 01 trận với tổng số tiền đánh bạc từ 20.000.000 đồng trở lên. **Võ Thành C** đã tham gia đặt cược tổng cộng 335 lượt cá cược (234 trận bóng) với tổng số điểm đánh bạc là 5.305,44 điểm, tương ứng số tiền là 530.544.000 đồng. Quá trình đánh bạc Công thua 41.930.000 đồng và chưa hưởng lợi gì từ hành vi đánh bạc. Trong đó, **C** đã đặt cược tổng cộng 16 trận với tổng số tiền đánh bạc trong từng trận từ 5.000.000 đồng trở lên. Từ đó, Tòa án cấp sơ thẩm xác định hành vi của **Tổng Đình K**, **Võ Thành C** đã phạm vào tội “Đánh bạc” theo điểm c khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo, kháng nghị:

[3.1] Đối với bị cáo **Tổng Đình K**: hành vi phạm tội của bị cáo là thuộc trường hợp nghiêm trọng. Bị cáo **Tổng Đình Khánh thành K3** khai báo ăn năn hối cải; có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự. Xét, bị cáo chỉ có một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và

01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, nhưng lại có 01 tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự trên thì không đủ điều kiện để áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự, nên không có căn cứ áp dụng hình phạt tiền hoặc cải tạo không giam giữ cho bị cáo **Tổng Đình K.**

[3.2] Đối với bị cáo **Võ Thành C**: bị cáo **Võ Thành C** bị xét xử theo điểm c khoản 2 Điều 321 BLHS có mức hình phạt tù từ 3-7 năm, là loại tội phạm nghiêm trọng. Căn cứ khoản 5 Điều 3 Nghị quyết hướng dẫn áp dụng Điều 65 BLHS về án treo số 03/VBHN-TANDTC ngày 10/7/2025 của TANDTC thì bị cáo **Võ Thành C** phạm tội nhiều lần, mỗi lần phạm tội thuộc loại tội phạm nghiêm trọng nên bị cáo **Võ Thành C** thuộc trường hợp không cho hưởng án treo. Việc Tòa án cấp sơ thẩm tuyên phạt bị cáo **Võ Thành C** 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo là áp dụng không đúng quy định pháp luật. HĐXX xét thấy cần sửa một phần Bản án sơ thẩm không cho bị cáo **Võ Thành C** được hưởng án treo. Tuy nhiên, với mức hình phạt 03 năm tù là quá nghiêm khắc đối với hành vi phạm tội của bị cáo **C**, so với bị cáo **K** về tổng số trận đánh bạc, tổng số tiền đều ít hơn như nêu tại mục [2]; bị cáo **C** có nhiều tình tiết giảm nhẹ, trong đó có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, v khoản 1 Điều 51 BLHS là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và có danh hiệu chiến sĩ thi đua cơ sở năm 2021, 2022; thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua năm 2023, **B1** tri ân tấm lòng vàng nên HĐXX phúc thẩm áp dụng Điều 54 BLHS quyết định giảm một phần hình phạt tù cho bị cáo **C** là phù hợp, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[3.3] Chấp nhận kháng nghị và quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa; không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo.

[4] Án phí phúc thẩm: kháng cáo của các bị cáo **Tổng Đình K**, **Võ Thành C** không được chấp nhận nên phải chịu án phí phúc thẩm theo quy định theo các điểm a khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[5] Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356, điểm d khoản 2 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự: không chấp nhận kháng cáo của bị cáo **Tổng Đình K**, kháng cáo của bị cáo **Võ Thành C**; chấp nhận Kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 41/2025/HS-ST ngày 16 tháng 4 năm 2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

2. Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: bị cáo **Tổng Đình K 03 (ba)** năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

3. Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 321; điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Võ Thành C 02 (hai)** năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt thi hành án.

4. Án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo **Tổng Đình K, Võ Thành C** mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

5. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Vụ Giám đốc kiểm tra I - TAND tối cao;
- Viện CT và KSXXPT tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Quảng Ngãi;
- Phòng HSNV - Công an tỉnh Quảng Ngãi;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Quảng Ngãi;
- Cục THADS tỉnh Quảng Ngãi;
- Các bị cáo (theo địa chỉ);
- Lưu: HSVA, PHCTP, LT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Thị Ngọc Dung